BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ số:.....

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó:☑; Nội dung không đúng thì để trống:☐)

Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Giáo sư ☐; Phó giáo sư ☑

Đối tượng: Giảng viên ☑ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Vật lí; Chuyên ngành: Vật lí Chất rắn

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Cao Khang

2. Ngày tháng năm sinh: 06/12/1980; Nam ☑; Nữ ☐; Dân tộc: KINH

3. Đảng viên Đảng CSVN: ☑

4. Quê quán: Thôn Nghĩa Lập, Xã Phù Khê, Huyện Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh

5. Chỗ ở hiện nay: Phòng A1602 chung cư Golden Palm, 21 Lê Văn Lương, Nhân Chính, Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại di động: 0912 988 186; Địa chỉ E–mail: khangnc@hnue.edu.vn

6. Địa chỉ liên hệ: Phòng A1602 chung cư Golden Palm, 21 Lê Văn Lương, Nhân Chính, Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 12/2002 đến nay: Bộ môn Vật lí Đại Cương, Khoa Vật lí, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Từ tháng 10/2012 đến nay: Phó Giám đốc Trung tâm Khoa học và Công nghệ Nano, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Chức vụ: Giảng viên, Bộ môn Vật lí Đại cương, Khoa Vật lí, Trường ĐHSP Hà Nội.

Chức vụ cao nhất đã qua: Giảng viên, Bộ môn Vật lí Đại cương, Khoa Vật lí, Trường ĐHSP Hà Nội; Phó Giám đốc Trung tâm Khoa học và Công nghệ Nano, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Vật lí Đại cương, Khoa Vật lí, Trường ĐHSP Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: Nhà C, Trường ĐHSP Hà Nội, Số 136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 0243. 7547797; Địa chỉ E–mail: .....; Fax: .....

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có) :.....

8. Đã nghỉ hưu từ tháng .....năm.....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có) :.....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):.....

9. Học vị:

– Được cấp bằng ĐH ngày 06 tháng 06 năm 2002, ngành: Vật lí

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam.

– Được cấp bằng ThS ngày 15 tháng 8 năm 2008, ngành: Vật lí, chuyên ngành: Vật lí Chất rắn

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam.

– Được cấp bằng TS ngày 18 tháng 7 năm 2012, ngành: Vật lí, chuyên ngành: Vật lí Chất rắn

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam.

– Được cấp bằng TSKH ngày.....tháng.....năm…., ngành:....., chuyên ngành: ....

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

10. Đã được công nhận chức danh PGS ngày……tháng…….năm....., ngành:.....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐCDGS cơ sở: Trường ĐHSP Hà Nội.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐCDGS liên ngành: Vật lí

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu tổng hợp vật liệu nano ứng dụng để xử lí các chất hữu cơ độc hại.
- Tổng hợp và nghiên cứu cấu trúc, tính chất quang của một số vật liệu có cấu trúc 2D.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 13 khóa luận tốt nghiệp.
- Đã hướng dẫn 7 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS.
- Đã hoàn thành 01 đề tài NCKH cấp Trường ĐHSP Hà Nội; 01 đề tài NCKH trọng điểm cấp Trường ĐHSP Hà Nội; đang thực hiện 01 đề tài cấp Bộ GD&ĐT, 01 đề tài Quỹ Nafosted.
- Đã công bố 35 bài báo trong nước và 12 bài báo quốc tế thuộc hệ thống ISI.
- 05 công trình khoa học tiêu biểu:

1. Đỗ Danh Bích, Nguyễn Đình Hưng, Nguyễn Cao Khang, Lục Huy Hoàng, và Nguyễn Thế Khôi, *Chế tạo và nghiên cứu tính chất của màng mỏng TiO_2 và TiO_2: Co^{+2}*, **Những tiến bộ trong Quang học Quang tử Quang phổ và ứng dụng**, Cần Thơ, Việt Nam, 15-19 tháng 8 năm 2006, trang 193-198.
2. Khang Cao Nguyen, Minh Phan Ngoc, Minh Van Nguyen, *Enhanced photocatalytic activity of nanohybrids TiO_2/CNTs materials*, **Materials Letters**, 165, 2016, 247-251 (IF=2.51).
3. Nguyen Cao Khang, Duong Quoc Van, Nguyen Minh Thuy, Nguyen Van Minh, and Phan Ngoc Minh, *Remarkably enhanced photocatalytic activity by sulfur-doped titanium dioxide in nanohybrids with carbon nanotubes*, **Journal of Physics and Chemistry of Solids** 99, 2016, 119-123 (IF=2.06).

4. Heung-Yeol Cho, Tri Khoa Nguyen, Farman Ullah, Jong-Won Yun, Cao Khang Nguyen, Yong Soo Kim Salt Assisted Clean Transfer of Continuous Monolayer MoS_2 film for Hydrogen Evolution Reaction, **Physica B**, 352, 2018, 84-89 (IF=1.45).
5. Nguyen Cao Khang *Further investigation and analysis on the origin of the optical properties of visible hetero-photocatalyst TiO_2/CuO*, **Journal of Electronic Materials**, 46, 2017, 5497-5502 (IF=1.57).

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cho Giảng viên có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học giai đoạn 2010-2012. Khen thưởng ngày 23 tháng 4 năm 2014, số khen thưởng: 1385/TĐ-KT.
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ giáo dục cho Giảng viên đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác từ năm học 2010-2011 đến năm học 2011-2012, Khen thưởng ngày 4 tháng 2 năm 2013, số khen thưởng: 451/QĐ-BGDĐT.
- Giấy khen của Hiệu trưởng Đại học Sư phạm Hà Nội cho cán bộ hướng dẫn sinh viên dành giải nhất trong cuộc thi "Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường", Khen thưởng ngày 23 tháng 10 năm 2015, số khen thưởng: 9525/TĐ-KT

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, thời hạn hiệu lực từ .. đến .): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

1.1. Về tiêu chuẩn nhà giáo:

- Có phẩm chất đạo đức tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, có lối sống lành mạnh, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Tin tưởng và nghiêm chỉnh chấp hành đường lối lãnh đạo của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
- Có đủ chuyên môn nghiệp vụ sư phạm, có đủ sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp.
- Có quan hệ tốt với đồng nghiệp, đúng mực với sinh viên.
- Có lý lịch bản thân và gia đình rõ ràng.

1.2. Nhiệm vụ của nhà giáo:

- Đã giáo dục, giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục. Thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục.
- Luôn gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các qui định của pháp luật và điều lệ Nhà trường.
- Luôn giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của Nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền lợi chính đáng cho người học.

- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học.

- Hoàn thành các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số hơn 15 năm.

Sau đây là 6 năm học gần nhất, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án TN ĐH	Giảng dạy	
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH
1	2013 - 2014			1	2	495	0
2	2014 - 2015			3	3	463	0
3	2015 - 2016			1	2	470	0
3 năm học cuối							
4	2016 - 2017				2	632	0
5	2017 - 2018			2	2	470	0
6	2018 - 2019				2	492	0

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

– Học ĐH; Tại nước: .....

– Bảo vệ luận án ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH □; Tại nước : .....

– Thực tập dài hạn (> 2 năm) □; Tại nước : .....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☑: Tiếng Anh

– Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☑

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

d) Đối tượng khác □ ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ): .....TOEFL 513.....

4. Hướng dẫn NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS:

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từ … đến...	Cơ sở đào tạo	Năm đã bảo vệ
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Thúy Hằng		x	x		2013-2014	Trường ĐHSPHN	2014

2	Nguyễn Thị Thùy Dương		x		x	2014 - 2015	Trường ĐHSPHN	2015
3	Lê Thị Nguyệt		x	x		2014 - 2015	Trường ĐHSPHN	2015
4	Nguyễn Thị Hương		x		x	2014 - 2015	Trường ĐHSPHN	2015
5	Phùng Thị Len		x	x		2015 - 2016	Trường ĐHSPHN	2016
6	Lâm Ngọc Hiếu		x	x		2017 - 2018	Trường ĐHSPHN	2018
7	Nguyễn Quang Trung		x	x		2017 - 2018	Trường ĐHSPHN	2018

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGDĐH

6. Chủ nhiệm hoặc tham gia chương trình, đề tài NCKH đã nghiệm thu:

TT	Tên CT, ĐT	CN	TG	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Ngày nghiệm thu	Kết quả
1	Nâng cao hiệu suất quang xúc tác của vật liệu nano TiO_2 bằng cách tổ hợp chúng với một số vật liệu có cấu trúc 2D	x		Nafosted, Trường ĐHSP HN	2017-2019		Đang thực hiện
2	Tổng hợp và nghiên cứu tính chất của vật liệu tổ hợp TiO_2 pha tạp/CNTs, ứng dụng trong xử lý nước ô nhiễm hợp chất hữu cơ	x		Bộ GD và ĐT, Trường ĐHSP HN	2016-2018	Đã nghiệm thu cấp cơ sở	
3	Ảnh hưởng của các ion 3d, 4f và halogen lên tính chất quang và điện từ của vật liệu ABO_3, XYO_4.		x	Nafosted, Trường ĐHSP HN	1/2014 - 12/2016		Đã nghiệm thu
4	Nghiên cứu công nghệ tổng hợp vật liệu mới: ông nano cacbon phủ bột nano TiO_2.	x		Đề tài trọng điểm Trường ĐHSP HN	1/2014 - 12/2015	12/2015	Tốt
5	Chế tạo và nghiên cứu một số tính chất của vật liệu TiO_2/CuO.		x		1/2013 - 6/2014	6/2014	Đã nghiệm thu
6	Chế tạo, nghiên cứu và thử nghiệm ứng dụng một số vật liệu quang xúc tác có cấu trúc nano met.		x	Nafosted, Trường ĐHSP HN	3/2012 - 3/2014	3/2014	Đã nghiệm thu

7	Tổng hợp các vật liệu nano bán dẫn TiO_2, SnO_2 dạng bột và dạng màng mỏng để tiến hành một số thử nghiệm trong môi trường		x	Đề tài trọng điểm Trường ĐHSP HN	3/2009 - 3/2011	3/2011	Đã nghiệm thu
8	Bảo vệ sự ăn mòn của thép bằng cách phủ lên bề mặt của chúng hạt nano TiO_2 chế tạo bằng phương pháp spin-coating.	x		Trường ĐHSP HN	1/2009 - 6/2010	6/2010	Xuất sắc
9	Nghiên cứu phổ tán xạ Raman của vật liệu ABO_3 ($SrTiO_3$, $PbZrTiO_3$, $BiFeO_3$, $BaFeO_3$...) sắt điện và multiferroic có kích thước từ micromet tới nanomet.		x	Nafosted, Trường ĐHSP HN	3/2009 - 3/2011	3/2011	Đã nghiệm thu

Chú ý các chữ viết tắt: *GT: sách giáo trình; CB: Chủ biên; CN: Chủ nhiệm; TG:Tham gia*

7. Kết quả NCKH đã công bố (bài báo khoa học và bằng phát minh, sáng chế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo khoa học	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu	Tạp chí ISI (IF)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
TRƯỚC KHI BẢO VỆ TIẾN SĨ								
1.	Chế tạo và nghiên cứu tính chất của màng mỏng TiO_2 và TiO_2: Co^{+2},	05	Hội nghị Quang học Quang phổ lần thứ IV, 2006				193-198	2006
2.	Một cách đoán nhận nguồn gốc từ tính vật liệu nano $Ti_{1-x}M_xO_2$ (M=Fe, Co) bằng phổ tán xạ Raman	03	Hội nghị Vật lí Chất rắn toàn quốc lần thứ 5, Vũng Tàu 12-14/11/2007				230-232	2007
3.	Study of some nanomaterials by Raman spectroscopy	02	Advances in Natural Sciences			8	1-8	2007
4.	Nano-Particles of Co Doped TiO_2 Anatase:Raman Spectroscopy and Structural Studies	09	Journal of the Korean Physical Society	ISI (IF=0.45)		52	1629-1632	2008
5.	Synthesis of anatase TiO_2	02	Journal of	ISI		17	167-	2008

	particles and their size-related structural, optical and Raman spectroscopy studies		Nonlinear Optical Physics and Materials	(IF=0 .75)			174	
6.	Relation between structure, Raman spectroscopy and magnetic property of $Ti_{1-x}Ni_xO_2$ nano particles	02	AMSN2008, Nha Trang, Vietnam , September 15-21				971-974	2008
7.	Corrosion protection of stainless by TiO_2 nano particle coating prepared by spin coating method	02	AMSN2008 Nha Trang, Vietnam, September 15-21				1020-1023	2008
8.	Relation between structure and magnetic property of $Ti_{1-x}Ni_xO_2$ nano-particles	03	Arlington, Texas USA 18-21, August				797-799	2008
9.	A Raman spectroscopy study of nano-sized TiO_2	02	Journal of Science HNUE			53	60-65	2008
10.	Hardness and reduced modulus of TiO_2 thin films	02	Journal of Science HNUE			54	48-55	2009
11.	A novel route for obtaing TiO2:N nanopower	03	Proceeding of IWNA 2009, Vung Tau, Vietnam, November 12-14				352-354	2009
12.	Fabricating, dominating the size of TiO_2 particles and studying their properties	06	The first Academic Conference on Natural Science for Master and PhD Students from Cambodia - Laos – Vietnam, march 22-26				193-197	2010
13.	Temperature dependent Raman spectroscopic study of	06	Proseeding of 10^{th} IEEE				586-589	2010

	$SrTi_{0.9}M_{0.1}O_3$ (M=Fe, Co, Ni) nanoparticles		Nanotechnology Conference, August 17-20, KINTEX, Korea					
14.	Origin of visible light photocatalytic activity of N-doped and weak ferromagnetism of Fe-doped in TiO_2 anatase	05	Advance in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology			2	015008 (4pp)	2011
15.	Synthesis and Characterization of the N-Doped TiO_2 Photocatalyst for the Photodegradation of Methylene Blue and Phenol	03	Journal of Nanoscience and Nanotechnology	ISI (IF=1.57)		11	6494-6498	2011
SAU KHI BẢO VỆ TIẾN SĨ								
16.	Photocatalytic Antibacterial Performance Of N-Doped TiO_2 Against Escherichia Coli	04	Journal of Science, HNUE			58	86-93	2013
17.	Vật liệu quang xúc tác nano TiO_2/CuO tổng hợp bằng phản ứng pha rắn	07	Journal of Science, HNUE			1A	98-104	2014
18.	Chế tạo và nghiên cứu tính chất vật liệu quang xúc tác TiO_2 pha tạp phi kim (N, S)	05	Journal of Science, HNUE			1A	16-21	2014
19.	A study on carbon nanotube titanium dioxide hybrids: experiment and calculation	06	Advance in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology			5	045018 (6pp)	2014
20.	Photocatalytic composites based on Zn_2SnO_4 and carbon nanotubes	08	Journal of Science, HNUE			59	144-149	2014
21.	Ferroelectric, and	04	AIP Advances	ISI		5	09712	2015

	piezoelectric properties of $BaTi_{1-x}Al_xO_3$, $0 \leq x \leq 0.015$			(IF=1.43)			5 (9pp)	
22.	Raman study of the size effect and the non-stoichiometry effect on the structure of TiO_2	02	Journal of Science, HNUE			60	35-40	2015
23.	Enhanced photocatalytic activity of nanohybrids TiO_2/CNTs materials	03	Materials Letters	ISI (IF=2.57)		165	247-251	2016
24.	Effects of Fe doping on the structural, optical and magnetic properties of TiO_2 nanoparticles	05	Journal of Electronic Materials	ISI (IF=1.57)		45	6033-6037	2016
25.	Bandgap narrowing of titanium dioxide by iron doping for enhanced photocatalytic performance in nanohybrids with CNTs	03	Journal of Electronic Materials	ISI (IF=1.57)		45	53755380	2016
26.	Remarkably enhanced photocatalytic activity by sulfur-doped titanium dioxide in nanohybrids with carbon nanotubes	05	Journal of Physics and Chemistry of Solids	ISI (IF=2.06)		99	119-123	2016
27.	Nghiên cứu chế tạo vật liệu TiO_2 đa pha tinh thể và ứng dụng xử lý màu metylen xanh trong môi trường nước	07	Tạp chí phân tích Hóa, Lý và Sinh học			21	123-130	2016
28.	Nano titanium dioxide coated on multi-wall carbon nanotubes for photocatalytic application	01	Journal of Science, HNUE			61	176-181	2016
29.	Further investigation and analysis on the origin of the	01	Journal of Electronic	ISI (IF=1		46	5497-5502	2017

	optical properties of visible hetero-photocatalyst TiO_2/CuO		Materials	.57)				
30.	Structure, magnetic and electric properties of Nd and Ni co-doped $BiFeO_3$ materials	07	AIMS Materials Science			4	982-990	2017
31.	Salt assisted clean transfer of continuous monolayer MoS_2 film for hydrogen evolution reaction	06	Physica B	ISI (IF=1.45)		532	84-89	2018
32.	Oxidized Mn:Ge magnetic semiconductor: Observation of anomalous Hall effect and large magnetoresistance	05	Physica B	ISI (IF=1.45)		532	119-125	2018
33.	Nghiên cứu cấu trúc, tính chất quang xúc tác của vật liệu tổ hợp TiO_2 pha tạp N với graphene	07	Tạp chí nghiên cứu khoa học và công nghệ quân sự				187-192	2018
34.	Chế tạo hạt nano kim loại Ag, Au trên thanh nano Si bằng phương pháp bốc bay laser (PLD) nhằm nâng cao hiệu suất quang xúc tác của chúng	03	Tạp chí nghiên cứu khoa học và công nghệ quân sự				156-161	2018
35.	Highly Effective Disinfection of E. coli Using the Nanohybr $Ti_{1-x}Ni_xO_2$/CNTs	08	Journal of Electronic Materials	ISI		48	2653-2659	2019

7.2. Bằng phát minh, sáng chế

TT	Tên bằng	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 4 tháng 7 năm 2019

Người đăng ký

TS. Nguyễn Cao Khang

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội xác nhận:

- Những nội dung thông tin cá nhân của ứng viên đã kê khai là đúng sự thật.
- TS. Nguyễn Cao Khang hiện đang là giảng viên, đã tham gia công tác tại trường liên tục hơn 15 năm (từ tháng 12 năm 2002 đến tháng 7 năm 2019). Trong suốt thời gian công tác tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội, TS. Nguyễn Cao Khang luôn hoàn thành tốt công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ được giao khác.
- Những nội dung khác, người khai tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực đã kê khai.

Hà Nội, ngày 4 tháng 7 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

GS.TS. Nguyễn Văn Minh